

Số: 328 /BC-UBND

Việt Yên, ngày 01 tháng 12 năm 2015

BÁO CÁO

**Đánh giá tình hình và kết quả thực hiện 10 nhiệm vụ trọng tâm năm 2015 của
Người đứng đầu theo Quyết định 141/2015/QĐ-UBND và Kế hoạch số
116/KH-UBND của UBND tỉnh**

Thực hiện Công văn số 1192/SNV-TCBC&TCPCP 16/11/2015 của Sở Nội vụ về việc báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm người đứng đầu và Kế hoạch số 116/KH-UBND của UBND tỉnh Bắc Giang năm 2015, Chủ tịch UBND huyện Việt Yên báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm người đứng đầu năm 2015, như sau:

PHẦN I

BÁO CÁO TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN 10 NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2015 CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác triển khai thực hiện

Năm 2015, công tác triển khai, xây dựng nhiệm vụ trọng tâm người đứng đầu tiếp tục được quan tâm chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả. Để đảm bảo chất lượng nội dung đăng ký, ngay từ đầu năm Chủ tịch UBND huyện đã có văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị đăng ký nhiệm vụ trọng tâm năm 2015, trong đó phải bám sát vào 10 nhiệm vụ của Đảng ủy, Chi bộ các cơ quan, đơn vị đã đăng ký với Huyện ủy năm 2015, nhiệm vụ trọng tâm năm 2015 của Chủ tịch UBND huyện đã đăng ký với UBND tỉnh, cũng như các nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội ở địa phương.

Chủ tịch UBND huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc các địa phương, đơn vị tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2015; đồng thời xây dựng kế hoạch và tổ chức thẩm định, phê duyệt trực tiếp nội dung đăng ký nhiệm vụ trọng tâm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch các xã, thị trấn (*Trong đó thành lập các Tổ thẩm định do trực tiếp Chủ tịch, các PCT UBND huyện làm Tổ trưởng*). Sau khi thống nhất nội dung, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND huyện ban hành 38 quyết định phê duyệt nhiệm vụ trọng tâm năm 2015 cho người đứng đầu từng cơ quan, đơn vị để tập trung chỉ đạo thực hiện và làm cơ sở đánh giá trách nhiệm, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu, góp phần hoàn thành các mục tiêu nhiệm vụ chính trị của địa phương đơn vị.

2. Công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện

Công tác kiểm tra đôn đốc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của huyện cũng như của các cơ quan, đơn vị được thực hiện thường xuyên. Thành lập Tổ công tác để kiểm tra, đôn đốc các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm đã được phê duyệt; ngoài ra thành viên Tổ công tác còn có trách

nhiệm theo dõi, nắm bắt tình hình kịp thời báo cáo với Chủ tịch những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực thi nhiệm vụ ở cơ sở, làm cơ sở để nhận xét đánh giá xếp loại người đứng đầu. Qua đó, nâng cao ý thức trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND xã, thị trấn trong thi hành công vụ.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện 5 nhiệm vụ chung

Tổng số chỉ tiêu đăng ký: 25 chỉ tiêu. Trong đó:

- Chỉ tiêu đăng ký hoàn thành 06 tháng đầu năm: 01 chỉ tiêu;
- Chỉ tiêu đăng ký hoàn thành 06 tháng cuối năm: 03 chỉ tiêu;
- Chỉ tiêu đăng ký hoàn thành trong cả năm: 21 chỉ tiêu.

Kết quả thực hiện cụ thể như sau:

1.1. Ý thức chấp hành sự chỉ đạo, phân công của cấp trên; công tác cán bộ

- Luôn gương mẫu chấp hành tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước; luôn nghiêm túc chấp hành sự phân công chỉ đạo của cấp trên; không né tránh, đùn đẩy trách nhiệm trong công tác, nhất là các nhiệm vụ khó khăn, phức tạp, những nhiệm vụ đột xuất cấp trên giao cho; luôn chủ động báo cáo đề xuất với Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Huyện ủy, UBND huyện các giải pháp thực hiện nhiệm vụ nên bộ máy của chính quyền từ huyện đến cơ sở được hoạt động ổn định, có hiệu quả rõ rệt; trong năm không bị Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh nhắc nhở bằng văn bản.

- Công tác cán bộ, công chức, viên chức luôn quan tâm coi trọng; trong năm đã tập trung chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội các Chi bộ, Đảng bộ cơ sở trên địa bàn; chỉ đạo kiện toàn các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND và thành viên UBND cấp xã nhiệm kỳ 2011-2016, triển khai thực hiện tốt việc tinh giảm biên chế theo Nghị định 108/NĐ-CP đối với 18 công chức, viên chức (*02 trước tuổi, 16 tinh giảm biên chế*). Tập trung chỉ đạo thực hiện hoàn thành tốt việc kiện toàn các chức danh chủ chốt cấp xã nhiệm kỳ 2011-2016 đối với 14/19 xã, thị trấn (*Có 5 xã không phải kiện toàn lại*); Quyết định phê chuẩn miễn nhiệm và bầu bổ sung 49 Chủ tịch, phó Chủ tịch, thành viên UBND cấp xã nhiệm kỳ 2011-2016 (trong đó miễn nhiệm 25; bầu bổ sung 24); triển khai tổ chức bầu cử trưởng thôn, phó thôn nhiệm kỳ 2015-2017, đến nay đã có 19/19 xã, thị trấn đã tổ chức triển khai, với 146/159 thôn bầu xong, đạt 91,8%, tỷ lệ trưởng thôn là đảng viên chiếm 51,4%.

- Thực hiện tốt công tác sơ tuyển viên chức, tiếp nhận, điều động, thuyên chuyển, bổ nhiệm và miễn nhiệm, giải quyết đầy đủ các chế độ đối với cán bộ công chức, viên chức, người lao động theo quy định. Trong năm, tiếp nhận và điều động 21 công chức, viên chức; điều động và bổ nhiệm 14 trưởng, phó phòng và tương đương; bổ nhiệm lại 08 cán bộ quản lý trường học; thuyên chuyển ra huyện ngoài, tỉnh ngoài 28 giáo viên, nhân viên trường học; điều động, biệt phái 74 cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên năm học 2015-2016 trong huyện (*65 giáo viên, nhân viên; trung tập 11 nhân viên theo dự For To Read, 08 cán bộ quản lý*). Chỉ đạo rà soát số lượng, cơ cấu đội ngũ cán bộ công chức, viên chức đồng thời bố trí sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các phòng ban đảm bảo đúng quy định và phát huy năng

lực sở trường công tác; xây dựng kế hoạch biên chế và Quyết định giao chỉ tiêu biên chế các cơ quan, đơn vị và trường học thuộc huyện trong năm đạt kết quả tốt.

- Công tác đánh giá quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức được quan tâm; công tác thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được triển khai thực hiện kịp thời, đúng quy định; công tác khen thưởng, kỉ luật, cho nghỉ chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức thực hiện đúng pháp luật hiện hành và quy định phân cấp quản lý bộ máy, biên chế, cán bộ công chức, viên chức của UBND tỉnh. Trong năm, Chủ tịch UBND huyện đã cử trên 670 lượt cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp bồi dưỡng ngắn hạn, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, góp phần nâng cao công tác tham mưu, năng lực công tác cho cán bộ, công chức, viên chức.

1.2. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo

Công tác tiếp dân được duy trì thường xuyên đúng lịch và đảm bảo nghiêm túc. UBND huyện đã ban hành quyết định 509/2015/QĐ-UBND ngày 15/5/2015 về việc thành lập Ban tiếp công dân. Theo đó, Ban tiếp công dân đã duy trì hoạt động có hiệu quả, góp phần giảm thiểu những bức xúc trong nhân dân. Ngoài ra, Chủ tịch UBND huyện đã trực tiếp làm việc với Chánh Thanh tra huyện, Lãnh đạo Ban tiếp dân, Văn phòng HĐND và UBND huyện để nghe và cho ý kiến chỉ đạo giải quyết dứt điểm các vụ việc, đơn thư nhất là các vụ việc phức tạp kéo dài, đồng thời báo cáo, xin ý kiến Thường trực Huyện ủy để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo sát với tình hình. Kết quả, trong năm toàn huyện tiếp 479 lượt người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh 256 vụ việc, trong đó Ban tiếp công dân của UBND huyện đã tiếp 124 lượt người với 132 người đến kiến nghị, phản ánh 69 vụ việc; tiếp nhận là 289 đơn, sau khi phân loại có 156 đơn phải giải quyết; đã giải quyết xong 141/156 đơn, đạt tỷ lệ 90,3%; công tác quản lí sử dụng tài sản công thực hiện nghiêm túc, đúng quy định; không để xảy ra tham nhũng, lãng phí, hư hỏng, mất mát, thất thoát...

1.3. Hiệu lực hiệu quả công tác chỉ đạo điều hành của Chủ tịch UBND

- Công tác tổ chức, điều hành tiếp tục có sự đổi mới, với các biện pháp chỉ đạo cụ thể, sâu sát với công việc và cơ sở; tăng cường trách nhiệm cá nhân của Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND huyện trong giải quyết công việc; đã dành nhiều thời gian hơn trực tiếp kiểm tra, chỉ đạo, đôn đốc, giải quyết những khó khăn vướng mắc, xử lý kịp thời nhiều vụ việc đột xuất phát sinh ở cơ sở nên đã đạt được những kết quả khá toàn diện, giải quyết được một số bức xúc và nhiệm vụ cấp bách của huyện.

- Duy trì nghiêm túc quy chế làm việc của UBND huyện và thành viên Thường trực của UBND huyện; quyết liệt, thẳng thắn trong điều hành trách nhiệm công tác; duy trì trách nhiệm người đứng đầu, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, phân công các Thường trực UBND huyện trực tiếp đi cơ sở giải quyết những khó khăn, vướng mắc; đồng thời tổ chức đối thoại trực tiếp với nhân dân về những nội dung nhân dân còn băn khoăn, còn nhiều ý kiến trái chiều.

- Xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm năm 2015, ngay từ đầu năm Chủ tịch UBND huyện đã chỉ đạo các Phó Chủ tịch UBND huyện tập trung chỉ đạo, giải quyết những vấn đề thuộc lĩnh vực, ngành phụ trách, quản lí, đồng thời trong quá trình chỉ

đạo, tổ chức thực hiện đã thường xuyên tranh thủ ý kiến của các sở ngành của tỉnh và của Chủ tịch UBND tỉnh nên kết quả đã có chuyển biến tích cực, thực chất.

- Chỉ đạo thực hiện tốt quy định của UBND tỉnh về văn hóa công sở, nhất là quy định về không uống rượu bia, chấp hành giờ làm việc hành chính. Chủ tịch UBND huyện đã thành lập 01 Tổ công tác kiểm tra văn hóa công sở; thực hiện kiểm tra thường xuyên, đột xuất các ngày trong tuần nên đã khắc phục tình trạng uống rượu bia vào các buổi sáng, buổi trưa; ý thức chấp hành giờ giấc làm việc cơ bản được cán bộ công chức, viên chức thực hiện nghiêm túc.

- Việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo và công tác soạn thảo, ban hành văn bản luôn được quan tâm hực hiện. Trong năm, UBND huyện đã ban hành 1.600 Quyết định; Chủ tịch UBND huyện đã ban hành 4077 Quyết định, 2256 công văn, 313 báo cáo, 158 kế hoạch các loại để chỉ đạo trên các lĩnh vực kinh tế- xã hội và an ninh quốc phòng. Nhìn chung, các văn bản ban hành đều đảm bảo đúng về thể thức và không có nội dung trái pháp luật. Không có văn bản sai sót phải sửa đổi hoặc đình chỉ thi hành hoặc ban hành trái quy định phải huỷ bỏ.

1.4. Thực hiện đồng bộ công tác cải cách hành chính

Tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI); triển khai xây dựng và hoàn thiện áp dụng hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 vào hoạt động cơ quan nhà nước được UBND tỉnh có quyết định công nhận; ban hành chỉ số theo dõi đánh giá CCHC đối với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; tổ chức hội nghị tổng kết công tác CCHC giai đoạn I (2011-2015); tổ chức kiểm tra việc thực hiện cải cách hành chính 14 cuộc tại 04 cơ quan và 10 xã, thị trấn (*nhất là các cơ quan có nhiều TTHC liên quan đến công dân*). Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện tốt việc cắt giảm 30% thời gian giải quyết các TTHC; việc giải quyết các TTHC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa của huyện, của xã, thị trấn đảm bảo theo đúng quy định, do đó tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, công dân khi giải quyết các thủ tục hành chính. Trong năm, UBND huyện đã tiếp nhận và giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa huyện tổng số: 14.368 hồ sơ, trong đó hồ sơ đã giải quyết 14.202 hồ sơ, đạt 98,84%; đang giải quyết 166 hồ sơ, chiếm 1,16%; UBND xã, thị trấn đã tiếp nhận được: 41.925 hồ sơ, trong đó hồ sơ đã giải quyết 41.746 hồ sơ, đạt 99,57%; đang giải quyết 178 hồ sơ, chiếm 0,43%, quá hạn 114 hồ sơ, chiếm 0,27%. Đến nay cơ bản các văn bản được xử lý trên phần mềm quản lý văn bản và việc gửi nhận văn bản đến các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn qua hệ thống thư điện tử, do đó mang lại hiệu quả tích cực trong việc thực thi và xử lý công việc. Qua việc khảo sát chỉ số PAPI tại xã Vân Hà và Thị trấn Bích Động đạt kết quả tốt góp phần nâng cao chỉ số PARINDEX và việc thực hiện chương trình tổng thể CCHC và cơ chế một cửa, một cửa liên thông của tỉnh.

1.5. Việc thực hiện Pháp lệnh dân chủ, thực hành tiết kiệm chống lãng phí

- Việc thực hiện Pháp lệnh dân chủ tiếp tục được tích cực triển khai có hiệu quả; quan tâm lắng nghe ý kiến của nhân dân; phát huy quyền làm chủ của nhân dân, thực hiện "*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*", đã góp phần phát huy quyền làm chủ của nhân dân, ngăn chặn tham nhũng, tiêu cực và các hành vi vi phạm pháp luật.

- Đã tổ chức quán triệt, triển khai kịp thời, nghiêm túc các nội dung chỉ đạo, văn bản của cấp trên có liên quan đến công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; chủ động xây dựng chương trình phòng chống tham nhũng, lãng phí đảm bảo sát thực theo sự chỉ đạo và thực tế của huyện.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc công tác phòng, chống tham nhũng trong cơ quan, đơn vị (nhất là trong công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, bố trí cán bộ, xây dựng cơ bản, quản lý đất đai, sử dụng ngân sách...); tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập đối với 100% cán bộ quản lý và công chức, viên chức thuộc diện kê khai theo Thông tư 08/2013/TT-TTCT của Thanh tra Chính phủ.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, quán triệt, không để cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị không vi phạm các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng.

2. Kết quả thực hiện 05 nhiệm vụ riêng

2.1. Kết quả thực hiện 05 nhiệm vụ riêng do người đứng đầu đăng kí

Tổng số chỉ tiêu đăng ký: 24 chỉ tiêu với 53 nội dung. Trong đó:

- Chỉ tiêu đăng ký hoàn thành 06 tháng đầu năm: 0 nội dung;
- Chỉ tiêu đăng ký hoàn thành 06 tháng cuối năm: 18 nội dung;
- Chỉ tiêu đăng ký hoàn thành trong cả năm: 35 nội dung.

Kết quả thực hiện cụ thể như sau:

a. Nội dung, chỉ tiêu nhiệm vụ có cả 2 tiêu chí thời gian hoàn thành và khối lượng đạt 100% kế hoạch: 16 chỉ tiêu.

b. Nội dung, chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành tiêu chí thời gian tiêu chí khối lượng vượt kế hoạch 10% trở lên: 25 chỉ tiêu.

- Nội dung, chỉ tiêu, nhiệm vụ có tiêu chí khối lượng vượt kế hoạch 10%-dưới 30%: 11 chỉ tiêu.

- Nội dung, chỉ tiêu, nhiệm vụ có tiêu chí khối lượng vượt kế hoạch 30%-dưới 50%: 2 chỉ tiêu.

- Nội dung, chỉ tiêu, nhiệm vụ có tiêu chí khối lượng vượt kế hoạch 50%-dưới 70%: 5 chỉ tiêu.

- Nội dung, chỉ tiêu, nhiệm vụ có tiêu chí khối lượng vượt kế hoạch từ 70% trở lên: 7 chỉ tiêu.

c. Nội dung, chỉ tiêu, nhiệm vụ không hoàn thành kế hoạch

- Nội dung, chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành kế hoạch về tiêu chí thời gian nhưng tiêu chí khối lượng hoàn thành từ 70%-dưới 100% KH: 2 chỉ tiêu,

- Nội dung, chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành kế hoạch về tiêu chí thời gian nhưng tiêu chí khối lượng hoàn thành từ 50%-dưới 70% KH: 0 chỉ tiêu,

- Nội dung, chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành kế hoạch về tiêu chí thời gian nhưng tiêu chí khối lượng hoàn thành dưới 50% KH: 0 chỉ tiêu,

- Trong những nhiệm vụ nêu trên có một số nhiệm vụ được xác định là rất khó khăn, song với tinh thần chủ động, sáng tạo trong chỉ đạo thực hiện nên đã đạt kết

quả nổi bật, có hiệu quả cao, đó là: Kết quả thu NSNN trên địa bàn ước thực hiện năm 2015 là 242,327 tỷ đồng, đạt 200,7% kế hoạch; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vượt kế hoạch của tỉnh giao, toàn huyện cấp được 4.244 giấy, đạt 202,1% kế hoạch giao tỉnh giao; Công tác dồn điền đổi thửa có 16/16 thôn hoàn thành công tác dồn điền đổi thửa trên diện tích 824,11ha, tăng 08 thôn (335 ha) so chỉ tiêu đăng ký, xây dựng và duy trì thành công 10 cánh đồng mẫu vụ chiêm xuân, 9 cánh đồng mẫu vụ đông, vượt 4 cánh đồng so với KH. Hoàn thành xây dựng 03 xã về đích nông thôn mới, vượt chỉ tiêu 01 xã, các xã còn lại đều hoàn thành số tiêu chí đề ra trong năm.

2.2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ đột xuất do cấp trên giao

* Trong năm, huyện Việt Yên được UBND tỉnh giao 6 nhiệm vụ đột xuất là:

- Nhiệm vụ 1: Giải phóng mặt bằng tỉnh lộ 295B giai đoạn 2 đoạn Hồng Thái-Bắc Giang;
- Nhiệm vụ 2: Giải phóng mặt bằng làn 2 Quốc lộ 1A;
- Nhiệm vụ 3: Giải phóng mặt bằng khu đường gom 2 Quốc lộ 1A;
- Nhiệm vụ 4: Thực hiện dự án mở rộng khu công nghiệp Vân Trung với tổng diện tích 12,6 ha;
- Nhiệm vụ 5: GPMB KCN Quang Châu với diện tích 13,6 ha;
- Nhiệm vụ 6. GPMB khu BCH Quân sự huyện mới với hơn 2ha.

Ngay sau khi Chủ tịch UBND tỉnh giao cho 6 nhiệm vụ đột xuất nêu trên, Chủ tịch UBND đã quyết liệt chỉ đạo các cấp các ngành, địa phương vào cuộc tích cực nên đã đạt được kết quả khá tốt. Mặc dù còn một số tồn tại nhỏ song đánh giá tổng thể thì đến nay cơ bản đã hoàn thành nhiệm vụ Chủ tịch UBND tỉnh đã giao.

* Kết quả thực hiện:

- Nhiệm vụ GPMB nâng cấp QL1A, tỉnh lộ 295B và GPMB khu đường gom 2 Quốc lộ 1A đã cơ bản hoàn thành và bàn giao mặt bằng cho chủ đầu tư. Trong công tác GPMB QL 1A đã được Tỉnh ủy biểu dương tại Công văn số 925-CV/TU ngày 15/10/2015.

- Nhiệm vụ thực hiện dự án mở rộng khu công nghiệp Vân Trung với tổng diện tích 12,6 ha, đã chi trả tiền bồi thường GPMB cho nhân dân xong và bàn giao mặt bằng cho chủ đầu tư.

- Nhiệm vụ GPMB Khu công nghiệp Quang Châu với diện tích 13,6 ha; đã chi trả GPMB xong và đang hoàn thiện thủ tục bàn giao mặt bằng cho chủ đầu tư.

- Nhiệm vụ 6. GPMB khu BCH Quân sự huyện mới với trên 2ha, đến nay đã cơ bản hoàn thành việc chi trả tiền bồi thường cho nhân dân và đã bàn giao mặt bằng cho nhà thầu thi công.

2.3. Các văn bản nhắc nhở, phê bình

+ Văn bản nhắc nhở, phê bình của Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh các Phó Chủ tịch UBND tỉnh: Không có;

+ Cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý vi phạm kỉ cương hành chính bị khiển trách trở lên: Không có.

+ Cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý vi phạm quy định về ATGT : Không có.

+ Các nội dung trình phiên họp UBND tỉnh không được thông qua: Không có;

+ Số lần chấp hành chế độ thông tin báo cáo chậm so với quy định hoặc không báo cáo: 0 lần;

+ UBND huyện đã ban hành quy định, tiêu chí, cách đánh giá, xếp loại trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực thuộc; đồng thời chỉ đạo UBND cấp xã, Thủ trưởng cơ quan đơn vị ban hành quy định trên. Hiện đang tổ chức thực hiện nghiêm túc; hàng năm Chủ tịch UBND huyện đều tổ chức thẩm định đánh giá và thẩm định chấm điểm công khai đối với các cơ quan, đơn vị.

III. KẾT QUẢ TỰ CHẤM ĐIỂM, XẾP LOẠI 10 NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2015

1. Tổng số điểm 05 nhiệm vụ trọng tâm: 561 điểm.
2. Tổng số điểm 05 nhiệm vụ chung: 501 điểm;
3. Tổng số điểm cộng: 87 điểm (gồm: 66 điểm của 5 NVR thực hiện vượt KH, 01 điểm của 5 NVC thực hiện vượt KH và 20 điểm do thực hiện hoàn thành xuất sắc 01 nhiệm vụ đột xuất được Chủ tịch UBND tỉnh giao).
4. Tổng số điểm trừ: 04 điểm.
5. Tổng số điểm thực lĩnh: 1082 điểm.

IV. Đánh giá, nhận xét

1. Thuận lợi

- Được sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và các Sở, ban ngành của tỉnh đã tạo điều kiện thuận lợi cho địa phương thực hiện các chương trình mục tiêu.

- Được sự chỉ đạo tích cực Huyện ủy; sự linh hoạt, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành của các cấp chính quyền, sự đồng thuận cao của MTTQ và các đoàn thể nhân dân, sự nỗ lực cố gắng của cộng đồng doanh nghiệp, đội ngũ cán bộ công chức viên chức và các tầng lớp nhân dân nên tình hình kinh tế - xã hội của huyện năm 2015 đạt kết quả khá.

2. Khó khăn, hạn chế

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn, nhiều doanh nghiệp tiếp tục dừng, dẫn đầu tư, ngừng hoạt động.

- Sản xuất chăn nuôi gia súc, gia cầm gặp nhiều khó khăn, do giá thu mua thấp, giá cả các mặt hàng thức ăn chăn nuôi tăng cao; nhiều hộ gia đình chăn nuôi tập trung đã sản xuất cầm chừng, nhiều hộ chăn nuôi cá thể phải ngừng sản xuất.

- Thị trường bất động sản chưa hồi phục, một số địa phương có đất nhưng không bán được, nên thu ngân sách ở một số xã còn gặp khó khăn, dẫn đến việc xử lý nợ đọng XDCB của các xã, thị trấn còn nhiều, một số công trình đã hoàn thành nhưng chưa được phê duyệt quyết toán.

- Đối với công tác tuyên truyền nhân dân chấp thuận Dự án xây dựng nghĩa trang Thành phố còn gặp nhiều khó khăn: Do nhận thức của đại đa số người dân

quá lo lắng vấn đề môi trường cũng như vấn đề đất đai khu vực Đồi Nâu nên nhiều người nhân dân không chấp thuận Dự án.

3. Nguyên nhân của khó khăn, hạn chế

3.1. Khách quan

- Do suy thoái kinh tế thế giới và trong nước đã trực tiếp ảnh hưởng đến phát triển kinh tế của huyện, nhất là lĩnh vực thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp; thị trường bất động sản chưa hồi phục; một số doanh nghiệp trong nước do hạn chế về năng lực tài chính, quản lý... không thích ứng được với những biến động của thị trường, dẫn đến phải hoạt động cầm chừng hoặc ngừng sản xuất, chậm đầu tư.

- Thời tiết có nhiều diễn biến phức tạp rét đậm, rét hại kéo dài ở đầu năm, có thời điểm khô hạn, mưa lớn kéo dài do ảnh hưởng của cơn bão và số 3 đã làm nhiều diện tích lúa bị đổ, hiện tượng EL NINO kéo dài đã ảnh hưởng đến sản xuất và thu nhập của nhân dân, đã tác động không thuận lợi đến việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

- Một số cơ chế, chính sách của Trung ương chậm ban hành, gây khó khăn trong việc tổ chức thực hiện.

3.2 Chủ quan

- Các cấp chính quyền tập trung cao cho công tác Đại hội Đảng dẫn đến việc thực hiện các nhiệm vụ kinh tế xã hội kết quả chưa cao.

- Một số ngành, địa phương chưa bám sát Nghị Quyết, Quyết định, Chương trình, kế hoạch của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện; chưa chủ động tháo gỡ khó khăn, còn hiện tượng đùn đẩy trách nhiệm. Công tác tham mưu, đề xuất giải pháp triển khai, thực hiện nhiệm vụ giao còn yếu, chưa chủ động, sáng tạo trong công việc.

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị còn chưa được khắc phục triệt để, nhất là trong vấn đề xử lý các vi phạm về đất đai, xử lý vi phạm trật tự xây dựng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, dồn điền đổi thửa.

- Việc lập kế hoạch giải quyết công việc của các cơ quan, đơn vị chưa khoa học, chi tiết, năng lực một bộ phận cán bộ, công chức còn yếu. Cải cách hành chính chưa đồng bộ, chế độ thông tin báo cáo chưa kịp thời, chất lượng không cao.

PHẦN II

BÁO CÁO TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SỐ 116/KH-UBND NGÀY 8/9/2014 CỦA UBND TỈNH

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Thực hiện Kế hoạch 116/KH-UBND ngày 08/9/2014 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 04/7/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND huyện đã nghiêm túc triển khai, tuyên truyền quán triệt sâu rộng trong đội ngũ cán bộ công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị. Theo đó đã tổ chức hội nghị triển khai quán triệt Chỉ thị số 14-CT/TU, ngày 04/7/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 101-KH/HU ngày 05/8/2014 của Ban Thường vụ Huyện ủy, gắn với việc tiếp tục quán triệt thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW, ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về việc “*tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh*”, Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về “*trách*

nhiệm nêu gương ở địa phương, cơ quan, đơn vị”, Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, Quy định về những điều đảng viên không được làm, những việc cán bộ, công chức, viên chức không được làm và Quy định của Ban Thường vụ Huyện uỷ về “trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt, người đứng đầu các cấp”, đặc biệt là triển khai Kế hoạch 116/KH-UBND ngày 08/9/2014 của UBND tỉnh đến toàn thể cán bộ công chức, viên chức trên địa bàn huyện.

Để cụ thể hóa các văn bản của tỉnh uỷ, UBND tỉnh, Huyện uỷ, UBND huyện đã Ban hành Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 26/8/2014 về việc chấn chỉnh tác phong lề lối làm việc và nâng cao trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ của cán bộ CCVC, lực lượng vũ trang trên địa bàn, theo tinh thần Chỉ thị 14-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ; ban hành Quy định quy trình tiếp nhận, luân chuyển, giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị lập hệ thống sổ, phiếu tiếp nhận và trả kết quả, lưu trữ hồ sơ giải quyết TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đảm bảo theo quy định; ban hành nhiều văn bản chỉ đạo về cải cách hành chính, việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông nhằm chấn chỉnh và nâng cao chất lượng Bộ phận một cửa, dần đưa công tác cải cách hành chính đi vào nề nếp và hoạt động có hiệu quả. Chủ tịch UBND huyện có Công văn số 185/UBND-NV ngày 27/10/2014 của Chủ tịch UBND huyện triển khai việc kí cam kết trách nhiệm đối với cán bộ công chức, viên chức về việc chấn chỉnh tác phong lề lối làm việc và nâng cao trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ; Công văn triển khai thực hiện Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 26/8/2014 của UBND huyện. Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Kế hoạch 116/KH-UBND, ngay từ đầu năm 2015, Chủ tịch UBND huyện có văn bản chỉ đạo các địa phương tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch, đồng thời đưa nội dung thực hiện Kế hoạch vào nội dung thi đua của năm và tiêu chí đánh giá chấm điểm thực hiện 10 nhiệm vụ trong tâm của người đứng đầu. Kế hoạch cải thiện nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) của huyện và tổ chức việc giám sát kiểm tra việc thực hiện cải cách hành chính trong cơ quan có nhiều TTHC liên quan đến công dân; tổ chức khảo sát chỉ số PAPI tại xã Vân Hà và thị trấn Bích Động đạt kết quả tốt; phối hợp với MTTQ tỉnh tổ chức giám sát hoạt động của bộ phận một cửa Thị trấn Bích Động; có 19/19 cơ quan, đơn vị và 19/19 UBND các xã, thị trấn đã ban hành được kế hoạch PAPI của cơ quan, đơn vị mình.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Tăng cường công tác quản lý, điều hành cơ quan, đơn vị

Nhằm tăng cường hiệu lực hiệu quả trong chỉ đạo điều hành các cơ quan, đơn vị, ngay từ đầu năm, Chủ tịch UBND huyện đã quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang trên địa bàn huyện. Trong đó tập trung tổ chức quán triệt sâu rộng Chỉ thị 14-CT/TU ngày 04/7/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 08/9/2014 của UBND tỉnh, Kế hoạch 101-KH/HU ngày 05/8/2014 của Ban Thường vụ Huyện uỷ và Kế hoạch 173/KH-UBND ngày 26/8/2014 của UBND huyện đến cán bộ, đảng viên, công chức và viên chức trong cơ quan, đơn vị;

Chủ tịch UBND, các Phó Chủ tịch UBND huyện có nhiều đổi mới trong công tác quản lý điều hành, với các biện pháp chỉ đạo cụ thể, sâu sát với công việc và cơ sở; chỉ đạo rà soát, đánh giá, phân công sắp xếp cán bộ công chức, viên chức theo Đề án vị trí việc làm; hoàn thiện quy chế làm việc của cơ quan, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế văn hoá công sở; tăng cường trách nhiệm cá nhân của Chủ tịch và các Phó Chủ tịch trong giải quyết công việc; đã dành nhiều thời gian hơn trực tiếp kiểm tra, chỉ đạo, đôn đốc, giải quyết những khó khăn vướng mắc, xử lý kịp thời nhiều vụ việc đột xuất phát sinh ở cơ sở nên đã đạt được những kết quả khá toàn diện, giải quyết được một số bức xúc và nhiệm vụ cấp bách của huyện.

Duy trì nghiêm túc quy chế làm việc của UBND huyện, quyết liệt, thẳng thắn, trách nhiệm trong điều hành công tác; duy trì người đứng đầu, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, tăng cường trực tiếp đi cơ sở để giải quyết những khó khăn, vướng mắc; tổ chức đối thoại trực tiếp với nhân dân về những nội dung nhân dân còn băn khoăn, còn nhiều ý kiến trái chiều.

Xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm năm 2015, ngay từ đầu năm cũng như từ sau Đại hội Đảng bộ huyện Chủ tịch UBND huyện đã phân công lại nhiệm vụ của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện để tập trung chỉ đạo, giải quyết những vấn đề theo chiều sâu thuộc lĩnh vực, ngành phụ trách, quản lý, đồng thời trong quá trình chỉ đạo, tổ chức thực hiện đã thường xuyên tranh thủ ý kiến của các sở ngành của tỉnh và của Chủ tịch UBND tỉnh nên kết quả đã có chuyển biến tích cực, thực chất.

Nhằm thúc đẩy vai trò trách nhiệm cá nhân của cán bộ công chức, trong năm Chủ tịch UBND huyện đã chỉ đạo tổ chức kiểm điểm, đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành đối với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và Trưởng, phó các thôn, khu phố theo hướng nêu cao vai trò trách nhiệm người đứng đầu, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan chính là kết quả thực hiện nhiệm vụ của người đứng đầu; thông qua việc kiểm điểm chỉ rõ những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, nhất là công tác quản lý nhà nước, công tác cải cách hành chính và tinh thần, thái độ, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức. Từ đó, kịp thời có những giải pháp để khắc phục những hạn chế, yếu kém hoặc kiến nghị cấp trên xem xét xử lý, giải quyết theo quy định; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong ý thức trách nhiệm và tinh thần thái độ trong công tác của đội ngũ cán bộ, công chức. Theo đó, UBND huyện đã ban hành 2 văn bản QPPL, đó là Quyết định ban hành quy định tiêu chí đánh giá chấm điểm người đứng đầu cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND xã, thị trấn; Quyết định ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn huyện và nhiều văn bản hướng dẫn bình xét, phân loại cán bộ công chức, bình xét thi đua, khen thưởng năm.

Tập trung giải quyết các vụ việc phức tạp kéo dài, kịp thời báo cáo Thường trực Huyện ủy để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo sát với tình hình; thành lập tổ công tác giúp cấp ủy, chính quyền giải quyết cơ bản những vi phạm trong công tác quản lý, sử dụng đất đai tại các xã, thị trấn.

Trong chỉ đạo điều hành về giải quyết khiếu nại tố cáo định kỳ hàng tháng, Chủ tịch UBND huyện đã trực tiếp làm việc với Chánh Thanh tra huyện, Lãnh đạo Văn phòng HĐND và UBND huyện (*phụ trách công tác tiếp công dân*) để nghe và cho ý kiến chỉ đạo

giải quyết dứt điểm các vụ việc, đơn thư nhất là các vụ việc phức tạp kéo dài. Đặc biệt UBND huyện đã ban hành quyết định 509/2015/QĐ-UBND ngày 15/5/2015 về việc thành lập Ban tiếp công dân, do đó đã có hiệu quả thiết thực trong việc giải quyết các vụ việc ngay từ cơ sở.

2. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ về cải cách hành chính

Tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI); triển khai xây dựng hoàn thiện áp dụng hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 vào hoạt động cơ quan nhà nước, hiện đã được UBND tỉnh có quyết định công nhận; ban hành chỉ số theo dõi đánh giá CCHC đối với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; tổ chức hội nghị tổng kết công tác CCHC giai đoạn I (2011-2015); tổ chức kiểm tra việc thực hiện cải cách hành chính 14 cuộc tại 04 cơ quan và 10 xã, thị trấn (nhất là các cơ quan có nhiều TTHC liên quan đến công dân); tăng cường bố trí đội ngũ cán bộ tiếp dân, cán bộ trực Bộ phận một cửa các cấp là những công chức có năng lực trình độ, trách nhiệm cao trong công tác, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện tốt việc cắt giảm 30% thời gian giải quyết các TTHC; việc giải quyết các TTHC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa của huyện, của xã, thị trấn đảm bảo theo đúng quy định, do đó tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, công dân khi giải quyết các thủ tục hành chính.

Để nâng cấp bộ phận Một cửa, UBND huyện có Kế hoạch Cùng cố nâng cao hiệu quả hoạt động bộ phận Một cửa các cấp. Bố trí nguồn kinh phí đầu tư cho bộ phận "Một cửa" đáp ứng được nhiệm vụ được giao. Trong năm đã đầu tư nâng cấp hoàn thiện hệ thống phần mềm "Một cửa điện tử" từ huyện đến cơ sở; chỉ đạo thực hiện liên thông dọc giữa cơ quan huyện với UBND xã, thị trấn, liên thông ngang giữa các cơ quan huyện để tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân thực hiện các thủ tục hành chính.

Trong năm, UBND huyện đã tiếp nhận và giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa huyện tổng số: 14.368 hồ sơ, trong đó hồ sơ đã giải quyết 14.202 hồ sơ (trả quá hạn 371 hồ sơ), đạt 98,84%; đang giải quyết 166 hồ sơ, chiếm 1,16%; UBND xã, thị trấn đã tiếp nhận được: 41.925 hồ sơ, trong đó hồ sơ đã giải quyết 41.746 hồ sơ, đạt 99,57%; đang giải quyết 178 hồ sơ, chiếm 0,43%, quá hạn 114 hồ sơ, chiếm 0,27%. Đến nay cơ bản các văn bản được xử lý trên phần mềm quản lý văn bản và việc gửi nhận văn bản đến các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn qua hệ thống thư điện tử, do đó mang lại hiệu quả tích cực trong việc thực thi và xử lý công việc. Qua việc khảo sát chỉ số PAPI tại xã Vân Hà và Thị trấn Bích Động đạt kết quả tốt góp phần nâng cao chỉ số PARINDEX của tỉnh xếp thứ 11, việc thực hiện chương trình tổng thể CCHC và cơ chế một cửa, một cửa liên thông của tỉnh đứng thứ 3/63 tỉnh thành trong cả nước.

3. Cải thiện môi trường đầu tư, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp

Để cải thiện môi trường đầu tư cho doanh nghiệp, Huyện ủy đã ban hành Nghị quyết số 33-NQ/HU ngày 21/4/2011, HĐND huyện đã ban hành nghị quyết số 02/NQ-HĐND18 ngày 20/7/2012 về việc ban hành cơ chế khuyến khích đầu tư phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, hỗ trợ kinh phí cho phát triển CN-TTCN, hỗ trợ công tác đào tạo nghề, truyền nghề, xúc tiến thương mại, quảng bá giới

thiệu sản phẩm làng nghề, xây dựng nông thôn mới, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương.

Thực hiện nghị quyết của Ban Thường vụ Huyện ủy, HĐND huyện, UBND huyện đã có các chương trình: Chương trình phát triển công nghiệp – TTCN và ngành nghề nông thôn, gắn với chuyển dịch cơ cấu lao động việc làm, đảm bảo an sinh xã hội, Chương trình đẩy mạnh thu hút đầu tư phát triển công nghiệp-dịch vụ, chương trình phát triển dịch vụ-đô thị giai đoạn 2011-2015,..., Chủ tịch UBND huyện đã thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện chương trình đẩy mạnh thu hút đầu tư trên địa bàn. Chỉ đạo tập trung thực hiện các nội dung cải cách thủ tục hành chính, rà soát các thủ tục hành chính, rút ngắn 30% thời gian giải quyết TTHC theo hướng đơn giản hoá hồ sơ, giảm bớt thủ tục hành chính rườm rà, công khai hoá thủ tục, xây dựng chế độ kiểm soát việc thực hiện thủ tục hành chính, tạo điều kiện thời gian cho tổ chức, công dân đến liên hệ công tác, giải quyết TTHC.

Chỉ đạo tập trung giải quyết các vụ việc liên quan đến công tác GPMB, bồi thường GPMB, tập trung san lấp mặt bằng, xây dựng hệ thống hạ tầng điện, đường, rãnh thoát nước, tạo mặt bằng sạch tại các khu, cụm công nghiệp; duy tu, bảo dưỡng, nâng cấp các tuyến đường do huyện quản lý; giải toả hành lang tại khu vực chợ Chàng, Việt Tiến, QL 37, các điểm giao cắt với QL 37; rà soát, thống kê phân loại đất ở, lập lại trật tự an toàn đường bộ, đường sắt giai đoạn 2015-2020,...tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư vào địa bàn.

Trong bối cảnh kinh tế thế giới chưa hồi phục, nhiều doanh nghiệp còn gặp khó khăn về vốn cũng như tiêu thụ sản phẩm, Chủ tịch UBND huyện đã chủ trương hỗ trợ các doanh nghiệp về vốn như cho vay vốn ưu đãi, giảm lãi suất cho vay, gia hạn thời gian trả vốn và lãi suất. Chỉ đạo Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT tổ chức mời các doanh nghiệp, doanh nhân, các hộ kinh doanh cá thể trên địa bàn để triển khai chương trình vay vốn ưu đãi.

Chỉ đạo thanh quyết toán các nguồn kinh phí uỷ quyền, vốn sự nghiệp, Chương trình mục tiêu, đầu tư XDCB; thực hiện việc khoá sổ kế toán năm 2014, thảo luận, xây dựng dự toán năm 2016 theo đúng quy định; thẩm định, phê duyệt quyết toán các đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước. Chỉ đạo phân bổ kinh phí, kế hoạch đầu tư công 2015 cho 34 công trình (*25 công trình chuyển tiếp, 9 công trình đầu tư mới*) với tổng kinh phí phân bổ 22,2 tỷ đồng. Chỉ đạo dải ngân được 9,897 tỷ đồng cho các dự án xây dựng nông thôn mới, góp phần tháo gỡ khó khăn về vốn cho các doanh nghiệp.

4. Tăng cường công tác dân vận chính quyền

Công tác dân vận chính quyền luôn được quan tâm chỉ đạo và thực hiện của các cấp chính quyền từ huyện đến cơ sở. Cơ cấu, tổ chức và hoạt động của Ban Dân vận các cấp được củng cố và kiện toàn thường xuyên. Các cơ quan, tổ chức dân vận trong hệ thống chính trị đã có sự phối hợp nhịp nhàng trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác dân vận. Hiệu quả hoạt động của Ban Dân vận các cấp và các tổ chức, đoàn thể quần chúng có nhiều đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động.

Huyện ủy tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị và tổ chức sơ kết các chỉ thị, nghị quyết liên quan đến công tác vận động quần chúng, là nhiệm vụ thường xuyên được cấp ủy các cấp quan tâm như:

Chương trình hành động số 46-CTr/HU, ngày 23/8/2013 thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XI), sơ kết 4 năm thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TU ngày 08/4/2011 của BTV Tỉnh ủy về “*Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với MTTQ và các đoàn thể chính trị trong xã hội hiện nay*”. Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương bảy (khóa IX) về công tác dân tộc.

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo hướng dẫn của tỉnh và Huyện ủy, UBND các cấp đã cụ thể hoá các chỉ thị, nghị quyết của đảng, chính sách pháp luật của nhà nước thành các chương trình phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội phù hợp với tình hình ở địa phương. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 65-KL/TW về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18/02/1998 của Bộ Chính trị (khóa VIII) về thực hiện QCDC ở cơ sở; Chỉ thị số 18/2000/CT-TTg Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác dân vận; Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; Công văn số 62-CV/TU ngày 13/4/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở; Kế hoạch số 1607/KH-UBND ngày 24/6/2009 của UBND tỉnh Bắc Giang về chỉ đạo thực hiện công tác dân vận chính quyền và thực hiện QCDC ở cơ sở.

Nhằm nâng cao hiệu lực hiệu quả hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, qua đó tiếp tục củng cố lòng tin của người dân đối với bộ máy công quyền của Nhà nước, Chủ tịch UBND huyện đã tập trung chỉ đạo các cấp chính quyền làm tốt Công tác cải cách các thủ tục hành chính, đã ban hành trình tự thủ tục giải quyết thủ tục hành chính, đơn thư, khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở theo cơ chế “*một cửa*”, “*một cửa liên thông*”, niêm yết công khai các thủ tục hành chính, rà soát đề nghị cắt giảm các thủ tục hành chính để giảm phiền hà cho người dân. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư.

Chỉ đạo chính quyền các cấp tập trung cao cho công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo trên địa bàn; do vậy, công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện đã có nhiều tiến bộ rõ rệt so với những năm trước; công tác tiếp dân từ huyện đến cơ sở, hầu hết các vụ việc KNTC đông người, phức tạp đã được tập trung giải quyết kịp thời; công tác tiếp nhận và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, tin báo phản ánh các vụ việc tham nhũng, tiêu cực được tăng cường, các vụ việc KNTC mới phát sinh được chỉ đạo giải quyết ngay từ cơ sở, chất lượng giải quyết dần được nâng lên. Trong năm, toàn huyện tiếp 551 lượt người với 598 người đến kiến nghị, phản ánh 299 vụ việc; trong đó có 163 vụ việc mới phát sinh, trong đó: Chủ tịch UBND huyện đã tiếp 131 lượt người với 173 người đến kiến nghị, phản ánh 73 vụ việc; trong đó có 37 vụ việc mới phát sinh. Bộ phận tiếp dân, các cơ quan thuộc UBND huyện và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn đã tiếp 420 lượt người với 425 người đến kiến nghị, phản ánh 226 vụ việc; trong đó có 126 vụ việc mới phát sinh, đã thực hiện giải quyết đạt 90,3% số đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân; chỉ đạo công khai các kết luận thanh tra, kiểm tra cũng như việc chấp hành kết luận thanh tra, kiểm tra của các cơ quan, đơn vị trên các phương tiện thông tin đại chúng để tạo điều kiện cho người dân tham gia giám sát việc xử lý của các cơ quan chức năng đối với hành vi tham nhũng, lãng phí.

Chỉ đạo các cơ quan thông tin, truyền thông trên địa bàn huyện tích cực làm tốt công tác tuyên truyền chủ trương chính sách của Đảng, Pháp luật của nhà nước, đặc biệt là các quy định của địa phương về các hiện vụ chính trị, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội trên địa bàn, trong đó tập trung cao tuyên truyền nhiệm vụ chính trị của địa phương, đại hội Đảng các cấp tiến tới đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, các ngày lễ lớn. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, quản lý về lĩnh vực văn hóa thông tin, Báo chí viễn thông, văn hóa du lịch; công tác quản lý di tích, bảo tồn. Các thiết chế văn hoá tiếp tục được quan tâm đầu tư xây dựng, sử dụng hoạt động có hiệu quả, đến nay toàn huyện đã có 130 nhà văn hoá thôn, khu phố và 09 nhà văn hoá xã.

Triển khai và tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách của Đảng và Nhà nước cho các đối tượng là người có công với cách mạng, đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khác theo quy định, góp phần ổn định đời sống nhân dân và đảm bảo an sinh xã hội. Thực hiện tốt việc tiếp nhận và trao tặng quà, trợ cấp cho các đối tượng người có công, bảo trợ xã hội trên địa bàn nhân dịp các ngày lễ, ngày tết đảm bảo an toàn kịp thời và đúng đối tượng. Tổng số quà và số trợ cấp là 24.940 suất, trị giá 6.303,72 triệu đồng. Tiếp nhận và cấp 26.756 thẻ BHYT. Hoàn thiện giải quyết 2.432 hồ sơ cho đối tượng người có công; tổ chức cho 32 đối tượng là người có công thăm lại chiến trường xưa nhân kỷ niệm ngày thương binh liệt sĩ 27/7; rà soát và đề nghị Hội Bảo trợ NKT và trẻ em mồ côi tỉnh Bắc Giang cấp 42 chiếc xe lăn; Tặng quà cho 520 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nhân dịp 01/6/2015, Tết trung thu, khai giảng năm học mới với kinh phí trên 41 triệu đồng; công nhận 18 xã, thị trấn phù hợp với trẻ em trên địa bàn huyện.

Quan tâm chỉ đạo và thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về tôn giáo. Huyện ủy đã quyết định thành lập Ban Chỉ đạo công tác tôn giáo, trong đó đồng chí PBT là Trưởng Ban, PCT UBND huyện làm Phó Trưởng Ban Chỉ đạo. Trong năm ban Chỉ đạo đã tham mưu cho Huyện ủy, UBND huyện thường xuyên quan tâm thăm hỏi, động viên các chức sắc, chức việc nhà tu hành nhân các ngày lễ trọng trong năm, quan tâm hỗ trợ kinh phí cho đồng bào tôn giáo còn khó khăn phát triển hạ tầng nông thôn. Nhân dịp ngày lễ trọng trong năm của các giáo hội, Huyện ủy, UBND huyện có quà tặng cho các hộ nghèo, hộ gia đình tôn giáo diện chính sách, tạo điều kiện cho chức sắc, chức việc và tín đồ tôn giáo được thực hiện các quyền về tự do tín ngưỡng, tôn giáo trong khuôn khổ pháp luật, tổ chức gặp mặt chức sắc, chức việc tôn giáo để được nghe các chức sắc trao đổi những tâm tư nguyện vọng của mình đồng thời cũng nhân các buổi gặp mặt tuyên truyền chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật nhà nước một cách có hiệu quả. Bên cạnh đó, trong năm UBND huyện đã tổ chức lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật về tôn giáo cho khoảng 220 tín đồ các tôn giáo trên địa bàn, tặng 12 suất quà cho gia đình công giáo nghèo.

Hệ thống dân vận xây dựng chương trình, kế hoạch, hướng dẫn triển khai thực hiện trong tổ chức mình, gắn với chương trình công tác quý, năm, tháng; tổ chức các phong trào thi đua gắn với thực hiện QCDC; phát huy vai trò giám sát của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội, tham gia xây dựng Đảng chính quyền. Thông qua hoạt động của MTTQ và các đoàn thể CT-XH, nhân dân, người lao động từng bước nhận thức rõ hơn về quyền của mình và chủ động thực hiện các quyền theo đúng pháp luật và các quy định của quy chế dân chủ, tạo không khí dân chủ,

phấn khởi, hăng hái thi đua lao động sản xuất, nâng cao hiệu quả lao động, huy động được sức mạnh đồng bộ cơ sở vật chất, trí tuệ trong việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Lực lượng vũ trang nhân dân luôn duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; tổ chức tốt hoạt động quân báo trinh sát, nắm chắc tình hình ANCT-TTATXH trên địa bàn; triển khai tốt kế hoạch bảo vệ Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2015-2020 và Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII và các ngày lễ lớn trong năm 2015. Duy trì đảm bảo an ninh chính trị, an ninh nông thôn, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, làm cho mọi người dân được yên tâm lao động sản xuất, tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước.

5. Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở

Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở luôn được sự quan tâm của các cấp ủy chính quyền từ huyện đến cơ sở. Với phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”, UBND huyện đã chỉ đạo thực hiện công khai minh bạch đầy đủ các cơ chế, chính sách của Đảng, Nhà nước và địa phương, các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương; ban hành công văn chỉ đạo Bộ phận Một cửa huyện và các xã, thị trấn công khai đầy đủ các quy trình giải quyết thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục liên quan đến cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giải quyết chế độ chính sách cho người có công, đối tượng bảo trợ xã hội; công khai mức thu, khoản thu của nhân dân theo quy định. Chỉ đạo công khai các khoản thu quỹ do dân đóng góp; công khai đầy đủ các chương trình dự án đầu tư trên địa bàn từ khi khởi công đến khi quyết toán hoàn thành; Thực hiện tuyên truyền trên hệ thống Đài Truyền thanh, niêm yết thông báo tuyển dụng và quy trình xét tuyển dụng cán bộ công chức, viên chức, công tác bình xét hộ nghèo, các khoản hỗ trợ của nhà nước đối với nhân dân tại Trụ sở UBND huyện, xã, thôn và các trường học.

Chỉ đạo tổ chức điều tra, lấy ý kiến đánh giá của người bệnh, người nhà bệnh nhân về thái độ phục vụ của đội ngũ y bác sỹ đối với bệnh nhân trong việc khám chữa bệnh; điều tra lấy ý kiến phụ huynh học sinh về thái độ của giáo viên đối với học sinh và chất lượng dạy học của giáo viên; các khoản thu, đóng góp ngoài quy định và việc dạy thêm học thêm. Theo đó tại Bệnh viện đa khoa huyện và 100% Trạm Y tế xã và các trường học thuộc huyện đã đặt hòm thư góp ý tạo điều kiện cho nhân dân được tham gia góp ý, phản ánh kiến nghị về công tác khám chữa bệnh, thái độ phục vụ của đội ngũ y bác sỹ, công tác dạy - học tại các nhà trường; Phòng Giáo dục và đào tạo đã tổ chức lấy phiếu điều tra tín nhiệm của giáo viên, nhân viên đối với đội ngũ cán bộ quản lý các trường học.

Tiếp tục triển khai quyết liệt công tác CCHC trong việc giải quyết TTHC theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông hiện đại”; triển khai xây dựng và hoàn thiện áp dụng hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 vào hoạt động cơ quan nhà nước được UBND tỉnh có quyết định công nhận; ban hành chỉ số theo dõi đánh giá CCHC đối với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; UBND huyện ban hành quy chế quy định quy trình tiếp nhận, luân chuyển, trình ký và trả kết quả giải quyết TTHC tại bộ phận Một cửa; tổ chức kiểm tra việc thực hiện cải cách hành chính 14 cuộc tại 04 cơ quan và 10 xã, thị trấn (nhất là các cơ quan có nhiều TTHC liên quan đến công dân). Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện tốt việc cắt giảm 30% thời gian

giải quyết các TTHC; việc giải quyết các TTHC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa của huyện, của xã, thị trấn đảm bảo theo đúng quy định, do đó tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, công dân khi giải quyết các thủ tục hành chính; Thực hiện nghiêm túc công tác luân chuyển, điều động và chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại các vị trí, việc làm nhẩy cảm, thuộc diện luân chuyển và chuyển đổi; chỉ đạo niềm yết công khai và tuyên truyền trên hệ thống Đài Truyền thanh các cấp các thông báo quy trình tuyển dụng và danh sách đối tượng trúng tuyển giáo viên theo quy định.

Chỉ đạo tổ chức việc kê khai tài sản của cán bộ, công chức và tổ chức công khai việc kê khai tài sản bằng hội nghị, niêm yết nơi công cộng, thực hiện tốt việc phúc tra, kiểm tra việc kê khai tài sản của cán bộ, công chức. Theo đó, huyện Việt Yên có khoảng trên 400 đối tượng có trách nhiệm thực hiện kê khai tài sản năm 2015.

Chỉ đạo Tổ kiểm tra cán bộ công chức tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành giờ giấc, lễ lối, tác phong làm việc của cán bộ công chức tại các cơ quan, đơn vị; kiểm tra việc thực hiện quy định không uống rượu bia trước, trong giờ làm việc và các buổi trưa; kiểm tra việc thực thi nhiệm vụ của cán bộ công chức trong giải quyết các TTHC đối với tổ chức, cá nhân; kịp thời phát hiện và kiên quyết xử lý cán bộ, công chức vi phạm trong thực thi nhiệm vụ và gây phiền hà những người dân. Trong năm, Tổ kiểm tra đã tiến hành kiểm tra đột xuất 38 lượt tại 19 các cơ quan, đơn vị và 19 xã, thị trấn về thực hiện văn hóa công sở, chấp hành giờ giấc, nội quy quy chế làm việc; 4 lượt kiểm tra về tổ chức cán bộ, biên chế CBCC tại 4 xã, thị trấn, 14 cuộc kiểm tra về công tác CCHC tại 4 cơ quan và 10 xã, thị trấn.

Chỉ đạo bố trí hòm thư lấy ý kiến của của tổ chức, công dân về hoạt động của bộ phận một cửa huyện và 19/19 xã, thị trấn. Đến nay 100% các xã, thị trấn có hòm thư góp ý tại bộ phận một cửa.

III. ĐÁNH GIÁ NHẬN XÉT

1. Thuận lợi

Được sự quan tâm của Tỉnh ủy, UBND tỉnh cùng các ban ngành chuyên môn của tỉnh và sự đồng thuận cao của các cấp ủy chính quyền từ huyện đến cơ sở nên công tác triển khai thực hiện Kế hoạch gặp nhiều thuận lợi.

Đại đa số cán bộ công chức, viên chức huyện Việt Yên là tập thể đoàn kết, có ý thức trách nhiệm trong công việc, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, luôn cầu thị, ham học hỏi, có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt và thái độ phụng sự nhân dân.

2. Khó khăn, hạn chế

- Điều kiện kinh tế-xã hội ở nhiều xã còn khó khăn nên việc đầu tư cơ sở vật chất cho bộ phận Một cửa còn chậm, dẫn đến quá trình thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông chưa thực sự hiệu quả.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ công chức cấp xã chưa đồng đều, một số lĩnh vực còn thiếu và yếu nên đã ảnh hưởng không nhỏ đến công tác triển khai thực hiện Kế hoạch.

3. Nguyên nhân của khó khăn, hạn chế

Do tình hình kinh tế thế giới và trong nước phục hồi chậm, nhiều doanh nghiệp và hộ sản xuất kinh doanh phải ngừng sản xuất hoặc phá sản, nhu cầu tiêu dùng của người dân thấp nên việc thu ngân sách địa phương còn khó khăn.

Thị trường bất động sản chưa hồi phục nên nhiều địa phương tổ chức đấu giá đất giá thấp hoặc ít người mua.

Cán bộ công chức xã chủ yếu có trình độ đào tạo tại chức, tiền lương và các chế độ đãi ngộ đối với cán bộ công chức, viên chức, nhất là đối với cán bộ công chức trẻ, mới được vào làm việc tại các cơ quan đơn vị còn quá thấp, chưa đảm bảo mức sống tối thiểu nên đã ảnh hưởng phần nào đến tinh thần làm việc của họ.

IV. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

Đề nghị Chính phủ sớm thực hiện lộ trình tăng lương tối thiểu và có cơ chế đãi ngộ hợp lý công bằng cho cán bộ công chức, viên chức, trên cơ sở đảm bảo ổn định giá cả thị trường và thực hiện chính sách tinh giản biên chế hợp lý.

Đề nghị UBND tỉnh có cơ chế hỗ trợ kinh phí cho các địa phương khó khăn để phát triển hạ tầng, công trình phúc lợi xã hội và cơ sở vật chất trang thiết bị phục vụ cho bộ phận Một cửa.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm 2015 của Chủ tịch UBND huyện Việt Yên./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- TT: Huyện ủy, HĐND huyện (b/c);
- Lưu: VT.

Bản điện tử:

- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- LĐVP, CVTH.



Lê Ô Pích

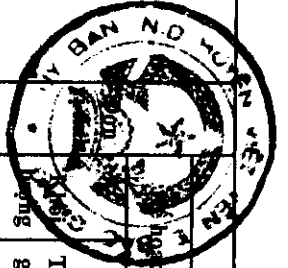




PHỤ LỤC HIỆN NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2015 CỦA CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
 theo Báo cáo số 28/BC-UBND ngày 01/12/2015 của Chủ tịch UBND huyện Lạc Thủy

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị tính	Kế hoạch		Thực hiện		TỔNG SỐ		TRỌNG ĐÓNG:						Chấm điểm			Ghi chú							
			Khối lượng	Thời gian	Khối lượng	Tỷ lệ hoàn thành (%)	Thời gian	Thực hiện 06 tháng đầu năm			Thực hiện 06 tháng cuối năm			Thực hiện trong cả năm	Tổng số điểm	Điểm của 01 nội dung, chỉ tiêu	Điểm cộng		Điểm trừ						
								Kế hoạch	Thực hiện	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	Thực hiện												
1	2	3	4=8+ 12+16	5=9+ 13+17	6=10+ 14+18		7=11 +	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20=21+ 22+23	21	22	23	24	
A	05 NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM DO NGƯỜI ĐỒNG ĐÀU ĐĂNG KÝ																								
I	Nhiệm vụ I: Tăng trưởng kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế																								
*	<i>Nội dung chỉ tiêu do tỉnh giao</i>																								
1	<i>Chỉ tiêu 1: Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất (giá cố định 2010)</i>		13,5-14	Cả năm	16,2	120	Cả năm									13,5-14	Cả năm	16,2	Cả năm						
-	Công nghiệp - Xây Dựng	%	14,5-15	Cả năm	18,5	127,6	Cả năm									14,5-15	Cả năm	18,5	Cả năm	7,7	6,7	1			
-	Nông, lâm nghiệp và thủy sản	%	8,3	Cả năm	8,3	100	Cả năm									8,3	Cả năm	8,3	Cả năm	6,7	6,7				
-	Thương mại - Dịch vụ	%	21,5	Cả năm	22	102,3	Cả năm									21,5	Cả năm	22	Cả năm	6,6	6,6				
2	<i>Chỉ tiêu 2. Giá trị sản xuất (giá 2010)</i>		4,201													4,201									
	Công nghiệp - Xây Dựng	Tỷ đồng	1,807	Cả năm	2029,4	112,3	Cả năm									1,807	Cả năm	2029,4	Cả năm	7,7	6,7	1			
	Nông, lâm nghiệp và thủy sản	Tỷ đồng	1,418	Cả năm	1,417,7	100										1,418	Cả năm	1,417,7	Cả năm	6,6	6,6				
	Thương mại - Dịch vụ	Tỷ đồng	976	Cả năm	1,323	135,6										976	Cả năm	1,323	Cả năm	8,7	6,7	2			
3	<i>Chỉ tiêu 3. Giá trị sản xuất theo giá hiện hành</i>		5,907		6,734,48											5,907		6,731,5							
	Công nghiệp - Xây Dựng	Tỷ đồng	2,635	Cả năm	2,760	168,8	Cả năm									2,635	Cả năm	2,760	Cả năm	9,7	6,7	3			
	Nông, lâm nghiệp và thủy sản	Tỷ đồng	2,035	Cả năm	2,035,2	100	Cả năm									2,035	Cả năm	2,035,2	Cả năm	6,6	6,6				
	Thương mại - Dịch vụ	Tỷ đồng	1,237	Cả năm	1,939,3	156,8	Cả năm									1,237	Cả năm	1,939,3	Cả năm	9,7	6,7	3			

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị tính	TỔNG SỐ										TRONG ĐÓ:										Chấm điểm			Ghi chú
			Kế hoạch		Thực hiện		Thực hiện đầu năm		Thực hiện 06 tháng cuối năm		Thực hiện trong cả năm		Kế hoạch		Thực hiện		Kế hoạch		Thực hiện		Tổng số điểm	Điểm chấm của 01 nội dung, chỉ tiêu	Điểm trừ			
			Thời gian	Khối lượng	Thời gian	Khối lượng	Thời gian	Khối lượng	Thời gian	Khối lượng	Thời gian	Khối lượng	Thời gian	Khối lượng	Thời gian	Khối lượng	Thời gian	Khối lượng	Thời gian	Khối lượng						
			Khối lượng	Thời gian	Tỷ lệ hoàn thành (%)	Thời gian	Khối lượng	Thời gian	Khối lượng	Thời gian	Khối lượng	Thời gian	Khối lượng	Thời gian	Khối lượng	Thời gian	Khối lượng	Thời gian	Khối lượng	Thời gian	Khối lượng	Thời gian				
-	Phổ cập mầm non cho trẻ 05 tuổi	Xã, TT	19	Tháng 9	100	Tháng 9	19	Tháng 9	19	Tháng 9	19	Tháng 9	19	Tháng 9	19	Tháng 9	19	Tháng 9	19	Tháng 9	3,57	3,57				
-	Duy trì phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2	Xã, TT	19	Tháng 12	100	Tháng 12	19	Tháng 12	19	Tháng 12	19	Tháng 12	19	Tháng 12	19	Tháng 12	19	Tháng 12	19	Tháng 12	3,57	3,57				
-	Duy trì phổ cập THCS đúng độ tuổi	Xã, TT	19	Tháng 12	100	Tháng 12	19	Tháng 12	19	Tháng 12	19	Tháng 12	19	Tháng 12	19	Tháng 12	19	Tháng 12	19	Tháng 12	3,57	3,57				
-	Tỷ lệ kiến có hóa trường lớp học	%	83,7	Tháng 12	110	Tháng 12	91,9	Tháng 12	83,7	Tháng 12	91,9	Tháng 12	83,7	Tháng 12	91,9	Tháng 12	83,7	Tháng 12	91,9	Tháng 12	4,57	3,57	1			
-	Số trường đạt chuẩn Quốc gia (tính lũy kế)	Trường	66	Tháng 12	104,5	Tháng 11	69	Tháng 12	66	Tháng 12	69	Tháng 11	66	Tháng 12	69	Tháng 11	66	Tháng 12	69	Tháng 11	3,57	3,57				
-	Tỷ lệ trường đạt chuẩn Quốc gia	%	84,62	Tháng 12	103	Tháng 12	87,2	Tháng 12	84,62	Tháng 12	87,2	Tháng 12	84,62	Tháng 12	87,2	Tháng 12	84,62	Tháng 12	87,2	Tháng 12	3,6	3,6				
2	Chỉ tiêu 2: Số xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em	Xã, TT	18	Tháng 12	100	Tháng 12	18	Tháng 12	18	Tháng 12	18	Tháng 12	18	Tháng 12	18	Tháng 12	18	Tháng 12	18	Tháng 12	25	25				
3	Chỉ tiêu 3: Y tế																									
-	Số xã, thị trấn đạt chuẩn theo bộ tiêu chí quốc gia về y tế 2011-2020	Xã, TT	16	Tháng 12	118,8	Tháng 12	19	Tháng 12	16	Tháng 12	19	Tháng 12	16	Tháng 12	19	Tháng 12	16	Tháng 12	19	Tháng 12	7,25	6,25	1			
-	Tỷ lệ xã, thị trấn đạt chuẩn theo bộ tiêu chí quốc gia về y tế 2011-2020	%	84,2	Tháng 12	118,8	Tháng 12	100	Tháng 12	84,2	Tháng 12	100	Tháng 12	84,2	Tháng 12	100	Tháng 12	84,2	Tháng 12	100	Tháng 12	7,25	6,25	1			
-	Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi bị suy dinh dưỡng	%	13,6	Tháng 12	110	Tháng 12	12,3	Tháng 12	13,6	Tháng 12	12,3	Tháng 12	13,6	Tháng 12	12,3	Tháng 12	13,6	Tháng 12	12,3	Tháng 12	7,25	6,25	1			
-	Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế	%	75	Tháng 12	101	Tháng 12	75,7	Tháng 12	75	Tháng 12	75,7	Tháng 12	75	Tháng 12	75,7	Tháng 12	75	Tháng 12	75,7	Tháng 12	6,25	6,25				
*	Nội dung huyện đăng kí thêm																									
4	Chỉ tiêu 1: Tỷ lệ HS cấp 3 thi đỗ Cao đẳng, Đại học	%	45	Tháng 10	159,4	Tháng 10	71,73	Tháng 10	45	Tháng 10	51,2	Tháng 10	45	Tháng 10	51,2	Tháng 10	45	Tháng 10	51,2	Tháng 10	28	25	3			
V	Nhiệm vụ 5: văn hóa, phát triển CN-TTCN, TNMT																									
*	Nội dung chỉ tiêu do tỉnh giao																									
I	Chỉ tiêu 1: Văn hóa																									
-	Tỷ lệ làng, tổ dân phố đạt chuẩn văn hóa	%	64,2	Tháng 12	118,5	Tháng 12	76,1	Tháng 12	64,2	Tháng 12	76,1	Tháng 12	64,2	Tháng 12	76,1	Tháng 12	64,2	Tháng 12	76,1	Tháng 12	17,7	16,7	1			



TT	Nhiệm vụ	TỔNG SỐ				TRONG ĐÓ:				Chấm điểm				Ghi chú
		Thực hiện		Thực hiện		Thực hiện		Thực hiện		Trong đó:		Điểm chuyên môn, chi tiêu	Điểm công trình	
		Thời gian	Khối lượng	Thời gian	Khối lượng	Thời gian	Khối lượng	Thời gian	Khối lượng	Điểm	Điểm			
-	Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận danh hiệu gia đình văn hóa	Tháng 12	87,6	Tháng 12	80	Tháng 12	87,6	Tháng 12	80	17,6	16,6	1		
2	Chỉ tiêu 2: Môi trường													
-	Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh KVVNT	Cả năm	96	Cả năm	114,3	Cả năm	84	Cả năm	96	5,75	4,75	1		
-	Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch	Cả năm	22,1	Cả năm	101,8	Cả năm	21,7	Cả năm	22,1	4,75	4,75			
-	Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước sạch quy chuẩn QCVN:02/2008/BYT	Cả năm	85	Cả năm	165,7	Cả năm	51,3	Cả năm	85	7,76	4,76	3		
-	Tỷ lệ thu gom chất thải rắn đô thị	Cả năm	96	Cả năm	100	Cả năm	96	Cả năm	96	4,76	4,76			
-	Tỷ lệ chất thải rắn đô thị được xử lý hợp vệ sinh	Cả năm	88	Cả năm	100	Cả năm	88	Cả năm	88	4,76	4,76			
-	Tỷ lệ thu gom chất thải rắn ở nông thôn	Cả năm	78	Cả năm	100	Cả năm	78	Cả năm	78	4,75	4,75			
-	Tỷ lệ chất thải rắn nông thôn được xử lý hợp vệ sinh	Cả năm	96,1	Cả năm	100,1	Cả năm	96,1	Cả năm	96,2	4,76	4,76			
*	Nội dung huyện đang kế thêm													
3	Chỉ tiêu 3: Xây dựng lò xử lý rác thải tại Bích Động	Cả năm	2	Cả năm	200	Cả năm	1	Cả năm	2	38,4	33,4	5		
	Tổng số NV riêng: 24 chỉ tiêu	35				18				561	500	65	4	
B	05 NHIỆM VỤ CHUNG													
I	Nhiệm vụ 1: Công tác chấp hành sự chỉ đạo, phân công nhiệm vụ của cấp trên, công tác tổ chức cán bộ													
1	Chấp hành nghiêm túc sự chỉ đạo, phân công nhiệm vụ của cấp trên, không bị cấp trên phê bình nhắc nhở bằng văn bản:	Cả năm	Tốt	Cả năm		Cả năm	Tốt	Cả năm	Tốt	20	20			
2	Chú trọng báo cáo, đề xuất các giải pháp trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ:	Cả năm	Tốt	Cả năm		Cả năm	Tốt	Cả năm	Tốt	20	20			

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị tính	TRONG ĐÓ:												Chấm điểm			Ghi chú			
			TỔNG SỐ						Thực hiện						Tổng số điểm	Trong đó:					
			Kế hoạch			Thực hiện			06 tháng đầu năm			06 tháng cuối năm				Thực hiện trong cả năm			Điểm chấm của 01 nội dung, chỉ tiêu	Điểm trừ	
			Thời gian	Khối lượng	Tỷ lệ hoàn thành (%)	Thời gian	Khối lượng	Thời gian	Thời gian	Khối lượng	Thời gian	Khối lượng	Thời gian	Thời gian		Khối lượng	Thời gian				
3	Không né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, nhất là đối với các nhiệm vụ khó khăn phức tạp, giải quyết nhiệm vụ chung của tỉnh.		Tốt	Cả năm	Tốt	Cả năm												20			
4	Thực hiện tốt quy định của UBND tỉnh về văn hóa công sở, nhất là quy định về không uống rượu, bia, chấp hành giờ làm việc hành chính.....		Tốt	Cả năm	Tốt	Cả năm												20			
5	Làm tốt công tác cán bộ, đảm bảo cơ cấu, chất lượng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; đổi mới công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý; tổ chức thi tuyển cán bộ quản lý trường học năm học 2014-2015 (8 vị trí)		Tuyển chọn 8 vị trí	Tháng 12	8	T.12												20			
II	Nhiệm vụ 2: Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo và thực hiện các quy định KNNTC																				
1	Kết quả công tác tiếp dân; duy trì tiếp dân định kì và đột xuất theo quy định; Các phiên tiếp dân có lãnh đạo UBND và UBND và các ngành chức năng; hàng ngày có cán bộ trực tiếp dân.		2 lần/tháng	Cả năm	2 lần/tháng	Cả năm												20			20
2	Giải quyết số đơn đúng thời hạn (Đơn thuộc thẩm quyền UBND huyện, UBND xã và các cơ quan chức năng)	%	90	Cả năm	90,3	Cả năm												20			20
3	Tỷ lệ thực hiện các quyết định có hiệu lực pháp luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo	%	80	Cả năm	91,8	Cả năm												20			20
4	Không để khiếu kiện đông người kéo dài do lỗi từ cơ sở			Cả năm		Cả năm												20			20

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị tính	TỔNG SỐ										TRONG ĐÓ:				Chấm điểm			Ghi chú
			Kế hoạch		Thực hiện		06 tháng đầu năm		06 tháng cuối năm		Thực hiện trong cả năm		Tổng số điểm	Trong đó:		Điểm chấm của 01 nội dung, chi tiết	Điểm trừ			
			Khối lượng	Thời gian	Khối lượng	Tỷ lệ hoàn thành (%)	Khối lượng	Thời gian	Khối lượng	Thời gian	Khối lượng	Thời gian		Khối lượng	Thời gian			Khối lượng	Thời gian	
													Khối lượng			Thời gian				
4	Đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý, điều hành công việc tại UBND huyện, xã, thị trấn, nâng cấp công thông tin điện tử huyện lên mức độ 3; Áp dụng phần mềm hỗ trợ quản lý văn bản và điều hành (đối với cơ quan huyện và UBND thị trấn đạt 100%).		Tốt	Cả năm	Tốt		Cả năm											14,29	14,29	
5	Thực hiện tốt công tác tổ chức bộ máy, (công tác luân chuyển, chuyển đổi một số chức danh lãnh đạo, công chức, viên chức chuyên môn thuộc các cơ quan, đơn vị trường học); đảm bảo ổn định cơ cấu, hiệu quả công việc		Tốt	Cả năm	Tốt		Cả năm											14,29	14,29	
6	Tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.		Tốt	Tháng 12	Tốt		Tháng 12											14,29	14,29	
7	Chi đạo triển khai thực hiện hoàn thành Đại hội Đảng bộ các cấp	Cấp xã Cấp huyện	19 xã huyện	T.6 T.9	19 xã huyện		Tháng 6					Cấp huyện	Tháng 9					14,29	14,29	
IV	Nhiệm vụ 4: Cải cách hành chính Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; tiếp tục rà soát lựa chọn, đưa ra bộ phận một cửa các thủ tục hành chính liên quan đến tổ chức, cá nhân; Tiếp tục mở rộng áp dụng ISO trong địa bàn huyện; trước mắt áp dụng ISO trong quản lý điều hành tại 100% các cơ quan, đơn vị thuộc huyện.		Tốt	Cả năm	Tốt		Cả năm											0	0	
1			Tốt	Cả năm	Tốt		Cả năm											20	20	

